

Số: /BVHTTDL-VHCSGĐTV

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

V/v tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế văn hóa, thư viện công cộng và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai một số nội dung sau:

1. Đối với hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, thư viện công cộng

Rà soát, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của địa phương theo Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; trong đó tập trung củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, thư viện công cộng, phù hợp điều kiện thực tiễn, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

a) Về công tác quy hoạch, xây dựng

- Các công trình thiết chế văn hóa, thư viện công cộng có kiến trúc phù hợp với bản sắc văn hóa địa phương; cơ sở vật chất, phương tiện, kỹ thuật, trang thiết bị và hệ thống các phòng chức năng đồng bộ, bảo đảm thực hiện đầy đủ công năng, nhiệm vụ, hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở và thư viện công cộng theo quy định.

- Diện tích, quy mô bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao; QCVN 01:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 05 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

b) Về cơ chế, chính sách, đầu tư

- Căn cứ điều kiện thực tiễn và quy định của pháp luật, nghiên cứu, đề xuất hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đặc thù về định mức hoạt động, định mức chi đối với các hoạt động văn hóa nghệ thuật; phụ cấp ưu đãi

nghề, chế độ bồi dưỡng luyện tập và biểu diễn cho viên chức, người lao động hoạt động nghệ thuật biểu diễn, tuyên truyền lưu động; chính sách thu hút nhân tài làm việc tại hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng; ưu tiên bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên cho hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng cấp xã, cấp thôn và tương đương theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng đảm bảo điều kiện kỹ thuật, công năng phục vụ hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng; việc đầu tư, mua sắm và quản lý sử dụng tài sản công phải bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Có chính sách khuyến khích phát triển hệ thống thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, không gian đọc, phòng đọc cơ sở và các mô hình phát triển văn hóa đọc khác tại địa phương.

c) Về kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Bố trí đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp để vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở và thư viện công cộng.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghiệp vụ về quản lý văn hóa, thư viện, đặc biệt chú trọng nhân lực có chuyên môn chuyên đổi số; tăng cường kỹ năng vận hành, tổ chức hoạt động cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở và thư viện.

d) Về tổ chức hoạt động

- Thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ sự nghiệp văn hóa, thể thao và các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; đảm bảo điều kiện tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thư viện, tuyên truyền lưu động, triển lãm, cổ động trực quan, câu lạc bộ, nhóm sở thích, các hoạt động thể dục, thể thao, vui chơi giải trí.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực hiệu quả; thí điểm các mô hình đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, ưu tiên xây dựng, vận hành hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện số; số hóa tài liệu thư viện, chuẩn hóa dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Duy trì và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ thể thao; nhân rộng các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả trong hoạt động văn hóa cơ sở, thư viện.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ văn hóa và thư viện theo hướng lấy người sử dụng làm trung tâm, phát triển các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao. Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội và các thiết chế văn hóa, giáo dục khác trên địa bàn tổ chức các hoạt động văn hóa đọc, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân tại cơ sở.

- Rà soát, sắp xếp, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bảo đảm không gian, điều kiện hoạt động đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động văn

hóa-nghệ thuật, tuyên truyền lưu động, triển lãm, cô đọng trực quan, thể dục-thể thao, thư viện phục vụ nhiệm vụ chính trị, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các hoạt động vui chơi, giải trí của Nhân dân.

e) Về công tác kiểm tra, đánh giá

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất đã được đầu tư.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện công cộng và kết quả xây dựng đời sống văn hóa cơ sở theo quy định.

2. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

a) Xét tặng Danh hiệu văn hóa

Rà soát, tổ chức thực hiện việc xét tặng các danh hiệu văn hóa trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở theo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 152/2025/NĐ-CP) và các văn bản có liên quan; bảo đảm việc xét tặng các danh hiệu: “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”; “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa” đúng tiêu chuẩn, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, thực chất, tránh hình thức, chạy theo thành tích.

b) Về thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua

- Theo quy định tại Điều 59 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền quyết định danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa”, “Tập thể lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Căn cứ quy định trên, sau khi bỏ cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” và danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

- Điều 8 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng quy định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

c) Về chế độ khen thưởng

Điểm c và điểm d khoản 2 Điều 50 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định: Danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” được tặng Bằng chứng nhận, khung

và được thưởng 2,0 lần mức lương cơ sở; Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

Đề nghị các địa phương bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện việc khen thưởng đối với các danh hiệu văn hóa theo đúng quy định của Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Về hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị xét tặng

Căn cứ các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương có liên quan đến việc xét tặng các danh hiệu văn hóa; kịp thời, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Việc ban hành văn bản phải bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số; không quy định thêm thành phần hồ sơ, điều kiện, thủ tục hoặc kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định hiện hành.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu VT, VHCSGĐTV, MT.(06).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy